

Số: /KH-UBND

Bát Tràng, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã Bát Tràng giai đoạn 2026- 2030

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND xã Bát Tràng về việc thực hiện công tác Trẻ em trên địa bàn xã Bát Tràng năm 2026; UBND xã Bát Tràng ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã Bát Tràng giai đoạn 2026 - 2030 cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

##### 1. Mục đích

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.
- Giảm thiểu tai nạn đuối nước, nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.
- Phát triển phong trào học bơi, trang bị kỹ năng sống thiết yếu cho trẻ em. Huy động có hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em.

##### 2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ các hoạt động dạy bơi, phòng, chống đuối nước phải đảm bảo thiết thực, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, tạo nên phong trào bền vững trong cộng đồng về chăm sóc trẻ em nói chung và phòng chống đuối nước cho trẻ em nói riêng.
- Phân công rõ trách nhiệm từng đơn vị, cá nhân. Đảm bảo công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị được triển khai thực hiện chặt chẽ, chu đáo, an toàn và hiệu quả.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa cho việc triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Giảm tai nạn đuối nước ở trẻ em; phổ cập kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các thôn, các đơn vị trường học triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em.
- Không có trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước. Phần đầu đạt 70% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi có kỹ năng an toàn trong môi trường nước; 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước trẻ em.

- Ít nhất 80% cơ sở giáo dục từ Tiểu học đến THCS đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy ngoại khóa, tự chọn cho học sinh.

- 100% hộ gia đình được tuyên truyền về kỹ năng phòng chống đuối nước cho trẻ em.

- Đảm bảo 100% các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước có huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước được tập huấn kiến thức nghiệp vụ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị chuyên môn, vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng xã hội**

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền cao điểm nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường và toàn xã hội về vai trò, tác dụng của tập luyện môn bơi để giúp trẻ em biết bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước, nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, nghị lực và ý chí cho trẻ em.

- Tổ chức phát động toàn dân tập luyện môn bơi kết hợp tổ chức các hoạt động cho trẻ em vào dịp nghỉ hè (tháng 4 - 6 hàng năm) nhằm tuyên truyền, vận động cộng đồng và trẻ em tích cực tập luyện thể thao, đặc biệt là môn bơi và rèn luyện kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn.

- Kịp thời đưa tin biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn bơi và đóng góp phát triển phong trào tập luyện môn bơi ở đơn vị, địa phương, đồng thời phản ánh kịp thời các vấn đề liên quan đến nguy cơ mất an toàn, nguy cơ gây tai nạn thương tích cho trẻ em nói chung và nguy cơ đuối nước ở trẻ em nói riêng.

- Tuyên truyền, vận động các gia đình chủ động đưa trẻ em đi học bơi an toàn, học kỹ năng an toàn trong môi trường nước; quan tâm, giám sát, quản lý, trông giữ trẻ đảm bảo an toàn đặc biệt trong dịp nghỉ hè và mùa mưa bão.

#### **2. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích đuối nước ở trẻ em.**

- Tiến hành rà soát, xác định các khu vực, địa điểm có nguy cơ cao mất an toàn đuối nước để có biện pháp chủ động phòng ngừa kịp thời như làm rào chắn, biển cấm, biển báo tại ao, hồ, sông ngòi, các khu vực nước sâu, nguy hiểm, các công trình đang thi công, ... Đồng thời sửa chữa, thay thế những biển cấm, biển báo, rào chắn đã bị hỏng.

- Vận động xã hội hoá trong đầu tư xây dựng bể bơi, hồ bơi tại các thôn, trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi,

đảm bảo thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy, học bơi, lặn cho trẻ em.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức dạy bơi an toàn cho trẻ em, phổ cập bơi cho trẻ; tập huấn, phổ biến các kiến thức, kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

### **3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích đuối nước ở trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em ở địa phương**

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Phối hợp biên soạn, xây dựng tài liệu, video clip, tranh ảnh, tờ rơi,... hướng dẫn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng bơi an toàn, kỹ năng cứu đuối an toàn.

- Tổ chức các giải, hội thi bơi, hội thi tuyên truyền kiến thức phòng chống đuối nước.

- Tiếp tục rà soát, lập danh sách trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi chưa biết bơi để có kế hoạch tổ chức dạy bơi cho trẻ em.

### **4. Triển khai có hiệu quả các giải pháp can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ tai nạn, thương tích đuối nước trẻ em**

- Đổi mới có hiệu quả công tác tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại các trường học. Tổ chức có hiệu quả chương trình dạy bơi trong các cơ sở giáo dục và chăm sóc trẻ em.

- Triển khai có hiệu quả công tác tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về bơi an toàn cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức các hoạt động phòng chống đuối nước dựa vào cộng đồng cho trẻ em một cách phù hợp, nâng cao kỹ năng an toàn trong môi trường nước và kỹ năng bơi an toàn cho trẻ em gắn với đặc điểm địa phương.

- Chú trọng nâng cao kỹ năng phòng chống đuối nước cho trẻ em trong thiên tai bão lũ tại gia đình, cộng đồng, khu dân cư.

### **5. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động dạy bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.**

- 100% các thôn đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em trên địa bàn quản lý. Trên cơ sở đó đề xuất giải pháp triển khai công tác xây dựng môi trường an toàn trong gia đình, khu dân cư, cộng đồng phù hợp.

- Các đơn vị trường học xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ cập bơi cho trẻ em; xây dựng và nhân rộng mô hình trẻ em biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chấp hành các quy định an toàn tại các bể bơi, hồ bơi công cộng, các phương tiện giao thông đường thủy, các bến vận chuyên khách ngang sông.

**6. Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh xã về trách nhiệm, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh, giáo viên và các bậc cha mẹ học sinh.**

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình trẻ em toàn xã hội biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi; triển khai kế hoạch thí điểm phổ cập bơi cho trẻ em; chọn thôn, trường học làm điểm mô hình trẻ em biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp triển khai Chương trình phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

### **III. KINH PHÍ**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các nguồn kinh phí xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hoá - Xã hội**

- Là Cơ quan thường trực và tham mưu UBND xã triển khai kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND xã, Sở Y tế kết quả triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc lựa chọn thí điểm các mô hình Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em tại địa phương, đơn vị và hướng dẫn nhân rộng mô hình thường xuyên.

- Tham mưu UBND xã tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết; chủ trì hướng dẫn, xét chọn và trình Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Bát Tràng.

#### **2. Phòng Kinh tế**

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại. Hướng dẫn thanh quyết toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định khác có liên quan.

#### **3. Công an xã**

- Phối hợp với các thôn tiến hành rà soát toàn bộ các khu vực có nguy cơ cao; các bến bãi, khu vực ven sông Hồng, các ao hồ sâu, khu vực đang khai thác cát, hồ sâu công trình.

- Tham mưu UBND xã cắm biển cảnh báo “Khu vực nguy hiểm – Cấm bơi lội”, rào chắn tại những vị trí xung yếu, khuất tầm nhìn.

- Phối hợp với Ban giám hiệu các nhà trường tổ chức các buổi ngoại khóa về phòng chống đuối nước; phối hợp nhà trường ký cam kết về việc quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp.

- Đăng tải các bài viết, các video cảnh báo, hướng dẫn kỹ năng cứu đuối nước an toàn trên nhóm Zalo, Facebook của các thôn.

#### **4. Trung tâm dịch vụ tổng hợp**

- Tổ chức truyền thông, tuyên truyền; phát hành các tài liệu liên quan đến bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em phù hợp với các đối tượng.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền về mục đích, vai trò, ý nghĩa của Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em đối với việc bảo vệ, nâng cao sức khỏe, góp phần từng bước giảm tai nạn đuối nước. Tuyên truyền, vận động gia đình, trường học và toàn xã hội quan tâm tạo điều kiện cho trẻ em và cộng đồng tập luyện môn bơi, các kỹ năng phòng chống đuối nước.

- Tổ chức các giải, hội thi bơi, hội thi tuyên truyền tìm hiểu kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, trẻ em và cộng đồng nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi, phòng, chống đuối nước.

- Đăng các tin, bài phóng sự về việc phổ cập bơi tại các bể bơi trên địa bàn xã.

#### **5. Các trường trường học trên địa bàn xã**

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức tập huấn, triển khai lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn đuối nước cho giáo viên, học sinh trong các nội dung giảng dạy, chương trình sinh hoạt ngoại khóa, các cuộc thi, sinh hoạt Đoàn, Đội, sinh hoạt hè; hướng dẫn cho học sinh kỹ năng bơi, an toàn dưới nước, kỹ năng cứu đuối.

- Phối hợp với các thôn, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác quản lý học sinh, tổ chức các hoạt động hè an toàn, không để xảy ra tai nạn đuối nước, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, tết, nghỉ hè; cử giáo viên giáo dục thể chất tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

#### **6. Các thôn trên địa bàn xã**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tuyên truyền đến từng hộ gia đình, thực hiện rà soát trẻ em chưa biết bơi để phối hợp tổ chức dạy bơi. Báo cáo kịp thời các vụ việc tử vong do tai nạn đuối nước xảy ra trên địa phương về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội).

- Khảo sát, đề xuất cắm biển cảnh báo tại các khu vực ao, hồ, sông, điểm nước nguy hiểm trên địa bàn thôn.

#### **7. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, vai trò, ý nghĩa của Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em đối với việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã Bát Tràng; triển khai và vận động xã hội tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình.

- Vận động xã hội hóa để xây dựng, cải tạo, nâng cấp các khu vui chơi nhằm phục vụ hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

#### **V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

- Quý II hàng năm rà soát, tuyên truyền, mở các lớp dạy bơi.
- Quý III hàng năm cao điểm phòng, chống đuối nước.
- Quý IV hàng năm đánh giá, tổng kết công tác phòng chống đuối nước.

Báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 01/11 hàng năm để tổng hợp gửi Sở Y tế thành phố Hà Nội theo quy định.

UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan; các nhà trường và các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND TP HN;
- Sở Y tế HN (CC DSTE&PCTNXH);
- CATPHN (Phòng PC07);
- TTĐU-HĐND xã;
- Đ/c Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQVN xã;
- Phòng, ban, đơn vị;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Đăng Hòa**